

To: ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE

131 Soi. Tien Siang
Sathorn Tai Road
Bangkok, THAILAND 10120

HO CHI MINH Ville date December 10.
1984.

SUBJECT: Application for Immigration- Visa to emigrate to the USA.

Dear Sir,

I undersigned TRUONG VAN SAU Sex : Male
Date and place of birth: April 2nd 1954 Long Thanh Vinh Loi, BAC LIEU.
Nationality : V.N
Family Status : Married 2 children
Presently Address : Number. 2 Ward/Village Long Dien Dong C
 Gia Rai District, Province MINH HAI - VIET NAM.

PAST STATUS:

I was a former : Officer of RVNAF
Title/ Rank : Chief Warrant Officer Army Serial number: 74/156.554
Title of (last) Position: Signal Officer- Section Chief
Agency/ Company/Office : 447 th Battalion, Local Forces of Sub-Sector
 BAC LIEU.
Ministry/Office/Military Unit: 447th Battalion, Local Forces of Sub-Sector
 BAC LIEU.
Name of Supervisor : Battalion-Commander Cn: TRAN QUANG HAI
 Chief of Sub-Sector Col. NGUYEN NGOC DIEP

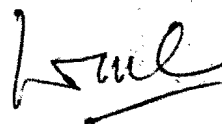
Based on the authority of the Organization and the spirit of humanitarian act and due to my difficult situation, I wish to request your precious assistance and intervention with the Government of the Socialist Republic of Vietnam in order that my family and I may be permitted to leave Vietnam under your arrangement and protection and under the ODP in favour of a former VETERAN with the RVN Government, to immigrate to the USA. for purpose of seeking of new life.

Following are my relatives to be evacuated with me to the USA:

<u>No</u>	<u>Full Name</u>	<u>DOB and POB</u>	<u>Sex</u>	<u>M/S</u>	<u>Relationship</u>
1.	DO ANH NGUYET	May 10th, 1953 BAC LIEU	F	M	Wife
2.	TRUONG CONG LY	Sept 15th, 1978 Long Dien Dong K BAC LIEU	M		Son
3.	TRUONG CONG LIEM	May 6th, 1981 Long Dien Dong K BAC LIEU	M		Son

Your approval on my request to help us through humanitarian act will be highly appreciated.

Very Truly Yours,



TRUONG VAN SAU

ENCLOSURED:

- Questionnaire for ODP Applicants.

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

Câu hỏi cho người nộp đơn

ODP IV: _____

Date : _____
Ngày : _____

Fill out this questionnaire in English as : Mail or send the completed completely as possible. If you cannot read: questionnaire to:
or write in English fill it out in _____ :Gửi số câu hỏi này tới:
VIETNAMESE: _____ : 131 Soi Tien Siang Sathorn Tai
Xin điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng: Road BANGKOK THAILAND 10120.
Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc!
hoặc viết rành Anh ngữ thì bằng tiếng Việt:

A. Basic Identification Data/ Lý lịch căn bản:

1. Name : TRUONG VAN SAU Sex : Male
Họ, tên : Phái :
2. Other Name :
Họ, Tên khác :
3. Date/Place of Birth :
Ngày/ nơi sinh : April 2nd 1954. Long Thanh, Vinh Loi BACLIU
4. Residence Address :
Địa chỉ thường trú: Ấp 2, Xã Long Diên Đông C Gia Rai District, Province MINH HAI VIETNAM.
5. Mailing Address :
Địa chỉ thư từ : TRUONG VAN SAU ấp 2 Xã Long Diên Đông C Huyện Giá Rai Tỉnh Minh Hải VIET NAM.
6. Current Occupation :
Nghề nghiệp hiện tại : Photographer

B. Relatives to accompany me/ Bà con cùng đi với tôi

(Note: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorces (D), widowed (W) or Single (S).
(Chú ý: Vợ/chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kê khai tình trạng gia đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ góa thê (W) hoặc độc thân (S))

Name Họ, Tên	Date of Birth Ngày/thg Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Phái	MS Tình trạng	Relation Ship Liên hệ G.D
1. DO ANH NGUYET	May 10th 1953	BACLIU	F	M	Wife
2. TRUONG CONG LY	Sept 15th, 1978	Long Diên Đông K Minh Hải	M		Son
3. TRUONG CONG LIEM	May 6th, 1981	LONG DIEN DONG K MINH HAI	M		Son

(NOTE: For the persons listed above, we will need ligible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse s death certificates (if widowed), indentification cards (if available) and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their address in Section I below)

(CHÚ Ý: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai giá thú (nếu đã lập gia đình) giấy ly hôn (nếu đã ly dị) giấy khai tử của vợ/ chồng (Nếu góa phụ/ hóa thê) thẻ căn cước (nếu có) và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung ngụ với bạn hiện tại, xin viết địa chỉ của họ trong phần I)

G. Relatives outside Vietnam/ Họ hàng ở ngoại quốc:

Of Myself/Của tôi : Of my spouse/Của vợ

1.-Closest relatives in the USA

Bà con thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ

a)-Name

Họ, Tên

HANH DO NGOC

b)-Relationship

Liên hệ gia đình

Wife's Sister

c) Address

Địa chỉ

NASHVILLE TN 37204 USA.

d) Date of relative arrival

in the US

Ngày bà con đến Mỹ

1982

2. Closest relatives in other foreign countries

Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác

a. Name

Họ, Tên

THANH DO PHAT

b. Relationship

Liên hệ gia đình

Wife's Brother

c. Address

Địa chỉ

77 Castle Main St
YARRAVILLE 3013 AUSTRALIA

D. Complete family listing (Living/dead)/Danh sách toàn thể gia đình (sống/chết)

1. Father

Cha

: TRUONG VAN THANH

Living

2. Mother

Mẹ

: NGQ THI NOI

Living

3. Spouse

Vợ/ chồng

: DO ANH NGUYET

Living

4. Former spouse (if any)

Vợ/chồng trước (nếu có)

5. Children

Con cái

: 1) TRUONG CONG LY

Living

2) TRUONG CONG LIEM

Living

6. Siblings

Anh chị em

/3/

1) TRUONG THI NAM

Living

G. Training outside Vietnam of you or your spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã huấn luyện ở ngoại quốc

1. Name of student/Trainee

Họ tên sinh viên/ người được huấn luyện:

2.- School and school address

Trường học và địa chỉ trường:

3.- Date

From

To

Ngày, tháng, năm

Từ :

Tới :

4. Description of course

Mô tả ngành học :

5. Who paid for training

Ai đài thọ chương trình huấn luyện

(Note: Please attach copies of diplomas or orders available. Available?

Yes: _____ No: _____)

(Chú ý: Xin bạn kèm theo văn bằng hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không ?

Có _____ Không _____).

H.- Reeducation of you or your spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã học tập cải tạo

1. Name of person in Re-education:

Họ, Tên người học tập cải tạo:

TRUONG VAN SAU

2. Time in re-education

From

To

Thời gian học tập

Từ April 30th 1975

Tới: Jan 23rd 1976

3. Still in re-education ?

Yes

No

Vẫn còn học tập cải tạo

Có :

Không :

(If release, we must have a copie of your release certificate)

Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra Trại)

I. Any additional remarks/ Cuộc chú phụ thuộc:

1. My total time of services:

Oct. 21st 1972: Be call up at Saigon Garrison

1/73-5/73 :Reserved Officer in QUANGTRUNG Training Center. Company

Commander: 1st Lieutenant ĐANG, Batt. Command. Cn. HOA, Group
Commd. Lieut. Col. KIEN, Commanding Officer Major Gen. ĐOAN
VAN QUANG.

5/73-10/73: Session 2a/73: Reserve Officer in THUOC Infantry School.

Company Commander 1st Lieut. TRAN KIM ĐANG Batt. Command.
Major VMONG BA THUAN. Group Commd. Col. LO CONG DANH.
Commanding Officer Lieut. Gen. PHAM QUOC THUAN

10/73-3/75: Signal Officer 447 th Battalion Local Forces Sub-Sector

BAC LIEU. Batt. Commd. Cn. TRAN QUANG HAI, Chief of Sub-Sector
Col. NGUYEN NGOC DIEP.

3/75-Apr. 30/75: Trained at VUNGTAU Signal School- Seccion 1/75. Batt.

Command. Cn. BUU DA, Group Commd: Major HUA VAN GIANG
Commanding Off Col. CAO MANH THANG.

Signature

Date

Ký tên

Ngày December 10th 1984

E. Employment by US Government Agencies or other US Organization of you or spouse: / Bạn hoặc Vợ/chồng đã có làm việc cho công sở của Chính phủ Mỹ hoặc Hàng Mỹ:

1. Employee Name

Tên họ nhân viên :

2. Position title

Chức vụ :

3. Agency/Company/Office

Sở/Hàng/ Văn phòng :

4. Length of Employment

Thời gian làm việc :

From

Từ :

To

Tới :

5. Name of American Supervisor

Tên họ Giám thị Mỹ :

6. Reason for Separation

Lý do nghỉ việc :

F. Service with GVN or RVNAF by you or your Spouse

Bạn hoặc Vợ/chồng đã công vụ với chính phủ Việt Nam:

1. Name of person serving

Họ, Tên người tham gia:

TRUONG VAN SAU

2. Date

Ngày, tháng, năm :

From

Từ: Oct. 24th, 1972

To

Tới: April 30th 1975

3. Last Rank

: Chief Warrant Officer

Serial Number: 74/156.554

Số thẻ nhân viên:

4. Ministry/Office/Military Unit

Bộ/Sở/Đơn vị Binh chủng: 447 th Battalion Local forces of Sub-Sector
BAC LIEU

5. Name of Supervisor/C.O

Họ, Tên người Giám thị/

Sĩ quan chỉ huy

: Battalion Commander One:

TRAN QUANG HAI

: Chief of Sub-Sector Col.

NGUYEN NGOC BIEP

6. Reason for separation

Lý do nghỉ việc :

GVN Collapse

7. Name of American Advisor

Họ tên cố vấn Mỹ :

8. US Training Courses in Vietnam

Chương trình huấn luyện Hoa Kỳ
tại Việt Nam :

9. US Awards or certificates

Name of award

Phân thưởng hoặc giấy ban khen:

Date received

Ngày nhận :

(Note: Please attach any copies of diplomas, award certificates if available. Available: Yes _____ No: X)

(Chú ý: Xin bạn kèm theo bất cứ văn bằng nào, giấy ban khen, hoặc chứng thư nếu có. Đừng sự có không? Có : _____ Không : X).



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

ODP IV # _____
(if known)

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF NASHVILLE

SECTION I

Your Name: Mr/Ms DO NGOC HANH Phone: (Home) 298-4083
Family Middle Given (Work) _____Your Address: _____
Number Street County/City State Zip CodeDate of Birth: 8-19-59 Place of Birth: VIETNAM Nationality: STATELESS

Date of Entry to U.S.: _____ From: (country/camp) _____

My Alien Registration Number: (if applicable) A-25-389-210Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident X U.S. Citizen _____

My Naturalization Certificate Number: (if applicable) _____

SECTION II

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my _____ I-94 (both sides) _____ I-151 or X I-551 (Permanent Resident Card) is attached.I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit _____ yes X no. If yes, date submitted: _____ and date approved: _____.

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
<u>DO ANH NGUYET</u>	<u>MAY-10-1953</u>	<u>SISTER</u>	<u>AP 2, LONG DIEN</u>
	<u>BAC LICH, VIETNAM</u>		<u>VILLAGE, MIKHAI</u>
			<u>COUNTY, SOUTH</u>
			<u>VIETNAM</u>

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian-American:

Name of Principal Applicant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
<u>PHU VA DIA</u>	<u>APRIL-04-1951</u>	<u>BROTHER IN LAW</u>	<u>AP 2, LONG DIEN</u>
	<u>BAC LICH, VIETNAM</u>		<u>VILLAGE, MIKHAI</u>
			<u>VIETNAM</u>

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNOED IN RE-EDUCATION CAMP.

SECTION IV

ADDITIONAL INFORMATION:

Van Ho
Your Signature



TRƯỜNG CÔNG LÝ



Trưởng công Liêm



Trường Văn SÁU



ĐỒ ANH NGUYỄN

Minh Hải, Việt Nam ngày 8/2/1990

Kính gửi : Bà KHUÊ MINH THỎ
PO - Box 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635 USA.

Cháu thưa Bà !

Cô tên TRƯỜNG VĂN SÁU sinh ngày 02-04-1954 tại Long Thành Vĩnh Lợi, Bạc Liêu, Hiện ngụ tại Ấp 2- Xã Long Điền Đông C - Huyện Giá Rai Tỉnh Minh Hải. Giấy bảo lãnh IV # 218781 - H01-180.

Chưa một lần biết mặt, nhưng tôi đã nghe được tiếng nói của Bà qua đài phát thanh ra sân bay tiếp rước những người ở diện HO sang định cư tại Hoa Kỳ. Tôi rất xúc động và vui mừng cho những người cũng hoàn cảnh như tôi đã đạt được ước mơ theo nguyện vọng. Tôi nghĩ rằng với số tuổi của tôi đang là cháu của Bà. Vậy xin phép Bà cho tôi được gọi bằng cô Xà Xứng cháu để tôi dễ dàng cởi mở tâm sự trong tình thân mật và giải bày những nỗi khổ tâm và những giây phút lạc quan theo nguyện vọng của cháu mà sau 15 đến nay cháu phải gánh chịu từ vật chất lẫn tình thân mà trong tình nghĩa cô cháu mới có thể cảm thông và chính cô mình với chức năng địa vị sản có thì cháu tin rằng cô mình không bỏ mình bỏ vò lạc lõng đâu! Chưa cô, viết xong câu này nhớ lại từng tí những vì vãng đã trôi qua cho cuộc đời cháu, cháu không cảm được nước mắt. Sao mình bất hạnh quá! những nỗi khổ sao cứ luân bao phủ lấy mình hoài vậy! ai cứu giúp mình đây!

Kính thưa cô !

Nguyên trước đây cháu là một cựu quân nhân của quân lực Việt Nam cộng hòa số quân 74/156554 cấp bậc Chuẩn úy, chức vụ cuối cùng đang theo học khóa 1/75 sĩ quan tuyển tin lực quân tại Trường Truyền Tin Vũng Tàu. Thời gian tham gia quân đội như sau,

21-10-1972 nhập ngũ tại quân vụ thị trấn Saigon được đưa lên Trung tâm 3 tuyển mộ nhập ngũ làm hồ sơ thụ huấn

1/73 - 5/73 : thụ huấn khóa 2/73 khóa sinh dự bị sĩ quan tại Trung

Tâm huấn luyện Quang Trung, Đại đội 25E, Tiểu đoàn Gia Long, liên đoàn Khoa
sinh A. Đ.Đ. Trưởng: Trung úy Đang. T.Đ. Trưởng: Đại úy Hoa, L.Đ. Trưởng: Trung tá Kiên
Chi. Huy Trưởng: Thiếu tướng Đoàn Văn Quang.

5/73 - 10/73: Chuyển về Trưởng Bộ Binh Thủ Đức KBC 4100 học Khoa
2A/73 h. quan tài bị thương uyên. Đại đội 26, Tiểu đoàn 2, liên đoàn sinh viên.
Đ.Đ. Trưởng: Trung úy Trần Kim Anh, T.Đ. Trưởng: Thiếu tá vương bá Thuận. L.Đ. Trưởng:
Đại tá Lê Công Danh, Chi. Huy Trưởng: Trung tướng phạm quốc Thuận.

11/73: Ra Trưởng mang cấp bậc chuẩn úy về Tiểu khu Bạc Liêu
Đại tá Nguyễn ngọc Diệp làm Tiểu khu Trưởng.

11/73 - 3/75: phục vụ tại Tiểu đoàn 447/ Địa phương KBC 6929 thuộc
chiều vụ. Trưởng ban Truyền tin Tiểu đoàn
Tiểu khu Bạc Liêu v. Đại úy Trần quang Hải làm Tiểu đoàn Trưởng.

3/75: Đang theo học chuyên môn Khoa 1/75 h. quan truyền tin tại Trưởng
Truyền tin Vũng Tàu KBC 4420. Tiểu đoàn 1, liên đoàn 1. T.Đ. Trưởng. Đại
úy Bửu Đa, L.Đ. Trưởng. Thiếu tá thừa văn Giang, Chi. Huy Trưởng: Đại tá Cao
mạnh Thắng.

30/4/75: Bị bắt tại khách sạn palace Vũng Tàu rồi được đưa ra
bên xe Vũng Tàu, 1/5/75 đưa đến trại chi linh Rock Dura, 5/5/75 đưa ra long
khách Tập Trung cải tạo ở liên trại 2. A10. B3. C9 (tức hậu cứ trung đoàn
447 của ALVNCH) đến tháng 1/76 đưa về tham gia đơn vị Vũng Tàu
Quân khu 7 và được thả về sum họp với gia đình ngày 23/1/1976 bị
quản chi 6 tháng. Nhưng về tới quê nhà cháu đến trình diện địa phương
thì Công An huyện đã thu giấy ra trại của cháu và cấp cho cháu một
số tay trình diện cũ mỗi tháng hoặc nửa tháng một lần và không được
đi ra khỏi địa phương cho đến năm 1983 mới tạm thả. Tổng cộng thời gian
tập trung cải tạo và bị quản chi là 8 năm trời. Cháu xin đi về làm giấy
thất lạc giấy ra trại và 1 số trang tung số trình diện làm như chứng. Trong
thời gian này cháu làm lao động ở địa phương thật gian nan vất vả.

Năm 1984 cháu làm đơn và lý lịch gửi qua ODP Bangkok Thailand
để xin được xét định cư tại Hoa Kỳ từng đó cháu có khai tên em vợ cháu
tên Đỗ Ngọc HANH nay đang định cư ở Hoa Kỳ địa chỉ

Sanjose CA 95133 USA. Thì ở đây đã chuyển hồ sơ của cháu cho em vợ
cháu đứng xin bảo lãnh gia đình cháu do vợ cháu đứng chủ hộ gồm Đỗ

ANH NGUYỄN 1953 - TRƯỜNG VĂN SÁU 1954, TRƯỜNG CÔNG LÝ 1978 (Con trai),
TRƯỜNG CÔNG LIÊM (1981) Con trai - nhưng chưa có SS' IV. cháu xin đi kèm hồ sơ ODP
gửi qua Thái Lan và giấy bảo lãnh làm mình chúng.

Đến năm 1988 phía chính phủ Việt Nam mới nhận hồ sơ của cháu, sau
đó gia đình cháu được chấp thuận và được cấp giấy thông hành sau cũng nhận
được giấy bảo của Bộ nội vụ để chuyển danh sách cho Sở Ngoại Giao chuyển
phái đoàn Hoa Kỳ chỗ xem xét và gặp phái đoàn phỏng vấn. Thời gian này
chúng cháu hết sức lạc quan và hy vọng chỗ đi. Lúc đó tuy cháu chưa
biết được SS' IV nhưng cháu vẫn viết thư kèm hồ sơ gửi qua ODP Bangkok
đề phái đoàn để đăng tìm lại lịch của cháu mà cũng xét và thường xuyên
viết thư gửi cho em và cháu để nhờ nó xin LOI thì nó trả lời "anh
chị đừng nóng vì em chưa thi vào quốc tịch hay chỗ.

Tuy thì cháu vẫn lạc quan và tin rằng chính sách nhân đạo của chính
phủ Hoa Kỳ đã ký kết với chính phủ Việt Nam sẽ giải quyết cho những cựu
quân nhân tử tị tị cải tạo ra được định cư sang Hoa Kỳ theo nguyện vọng. Tuy
mình không đạt tiêu chuẩn 5 năm, nhưng hy vọng thế nào cũng được xét phỏng
vấn vì mình là cựu quân nhân và có đơn bảo lãnh, rồi khi gặp phái đoàn
mình sẽ trình bày sau thì nào phái đoàn cũng cho mình đi không theo
diện HO, cũng theo diện đoàn tụ gia đình, yêu cầu phái đoàn cho định cư là được.

Chưa có! nhưng có ngờ đâu ngày 6/2/1990 cháu đã nhận được bức
thư của lãnh sự quán Hoa Kỳ ở Thái Lan đề ngày 2/1/1990 đã từ chối
phỏng vấn tương tập của gia đình cháu vì không một ai có đủ tiêu chuẩn
cho chương trình HO và khuyến khích cháu đi theo diện đoàn tụ gia đình nếu
viết lại, cháu xin gửi bức thư này kèm theo đề cô xem coi làm bằng cách
nào cần thiệp giúp cho gia đình cháu để được phái đoàn cũng xét lại.
Trong thư này tên vợ và 2 con của cháu đều đúng cả. Riêng tên cháu là
TRƯỜNG VĂN SÁU họ lại để sai là TRƯỜNG VĂN SÁU và lại cháu không có
thẻ SS' quân và giấy ra trại lúc nộp đơn bảo lãnh vì lúc đó đâu có ~~thẻ~~
chương trình HO này thành ra phía Việt Nam cũng không có tên mình nộp. Nên
cháu nghĩ phái đoàn không tìm được lại lịch của cháu là cựu quân nhân.
Thành ra khi nhận được thư cháu có viết thư trả lời và kèm theo hồ sơ bổ túc
cho phái đoàn theo địa chỉ Sở Ngoại vụ - Số 6 Thái Văn Lung Thành phố Hồ Chí Minh

gôi không biết ở đây có nhận được chưa? cháu điếu kèm theo khai sinh và hình ảnh cũ làm mình mừng. Cháu có với suy nghĩ của cháu, cháu có rất nhiều việc điếm để phải đoan cửu xét cho gia đình cháu định cử.

1- Cháu là cựu quân nhân cấp bậc chuẩn úy sau cuộc chiến kết thúc tuổi bị tập trung cải tạo và bị quân thức 8 năm nhiều hơn tuổi lính.

2- Vợ cháu tên ĐỖ ANH NGUYỆT cũng là em của cựu quân nhân cũng là học sinh của trường Văn hóa quân đội, cháu xin điếu kèm hồ sơ làm mình mừng.

3- Cha và cháu tên ĐỖ TÂN THỦY cũng là cựu quân nhân trên 15 năm tại ngũ có du học sang Hoa Kỳ cháu xin điếu kèm hồ sơ làm mình mừng.

4- Em vợ cháu là ĐỖ NGỌC HẠNH đang định cử ở

San Jose CA 95133 là người đứng tên bảo lãnh.

phần này cháu có viết thư và kèm hồ sơ gởi cho phái đoàn nhưng không biết từng hộp của cháu có được cửu xét lại hay không?

Tất cả hứa có!

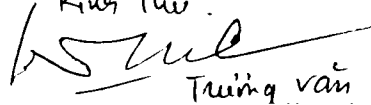
Sau 2 ngày nhận được bức thư từ Bangkok gởi về cho cháu, cháu nhận được bức thư của em vợ cháu đề ngày 14/1/1990 báo cho cháu biết rằng "Nó nhận được thư từ Thái Lan gởi qua báo cho biết coi như lãnh sự Hoa Kỳ ở Bangkok chấp nhận từng hộp gia đình cháu, nhưng còn thiếu I.130 mà em vợ cháu thì cháu có quốc tịch, nên cháu làm mẫu I.130 này cho cháu được.

Cháu có! Theo như bức thư từ Bangkok gởi qua cho gia đình cháu thì nguồn ta đã từ chối tại cháu bằng diện HO, nhưng chấp nhận diện đoan từ gia đình, cháu thấy đi được định cử sang Hoa Kỳ bằng diện này cũng được.

Qua bức thư tình bày tỏ hồ sơ kèm theo mong cô xem qua và với chức năng sản có của cô, cô có thể can thiệp hoặc giúp đỡ đứng ra làm mẫu I.130 bảo lãnh gia đình cháu, hoặc làm bằng cách nào để gia đình cháu gồm ĐỖ ANH NGUYỆT 1953 - TRƯỜNG VĂN SÁU 1954 - TRƯỜNG CÔNG LÝ 1978 - TRƯỜNG CÔNG LIÊM 1981. Sản được định cử sang Hoa Kỳ gặp lại em vợ cháu. Chúng cháu chỉ em hy vọng ở chức năng sản có và tấm lòng nhân hậu của cô mà giúp đỡ cho gia đình cháu vượt qua cơn khó khăn này. Cuối thư chúng cháu chúc cô dồi dào sức khỏe để phụng sự nhân loại và kính mong cô nhận lời đây lòng thành kính và sự biết ơn sâu xa của gia đình cháu.!

TB: Nếu gia đình cháu không đi được thì vì hậu quả của cháu sẽ còn ảnh hưởng đến tương lai mai sau của 2 đứa con cháu.

Kính thư.


Trương Văn Sáu.

GIA HẠN — RENEWALS

THỊ THỰC — VISAS

LƯU CHỮ — REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày.....

The validity of this laissez-Passer is extended to

ngày.....

on



Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày.....

The validity of this laissez-Passer is extended to

ngày.....

on



GIẤY THÔNG HÀNH

LAISSEZ — PASSER

SỐ
Nº 175/89 TH/MH



Họ tên TRUONG VAN SAU nam, nữ
Name in full sex

Ngày sinh 02 04 1954
Date of birth

Quốc tịch Việt nam
Nationality

Nghề nghiệp Yam. nông
Profession

Địa chỉ thường trú Hải Phòng
Permanent domicile

Được phép xuất, nhập cảnh nước Cộng hòa Xã hội

Chủ nghĩa Việt Nam trước ngày 30.06.1990

is permitted to leave the Socialist Republic of Viet Nam before,

Qua cửa khẩu Cần Sơn nhất
Point of passage on the frontier

Đi đến nước Hợp chúng quốc Hoa kỳ
For

Trẻ em cùng đi:
Accompanying children

Họ tên — Name in full	Ngày sinh — Born on

Giấy thông hành này có giá trị đến ngày 30.06.1990
This laissez-Passer expires on

Cấp tại Hải Phòng ngày 30.06.1989
Issued at on

CÔNG AN TỈNH HẢI PHÒNG
Trưởng phòng

[Signature]

ẢNH CỦA TRẺ EM CÙNG ĐI
Photograph of accompanying children



y của người mang giấy thông hành
Signature of bearer

GIA HẠN — RENEWALS

Giấy thông hành này được gia hạn đến ngày

The validity of this laissez-Passer is extended to

ngày

on

THỊ THỰC — VISAS

BỊ CHỮ — REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM



GIẤY THÔNG HÀNH

LAISSEZ — PASSER

SC
NE 17/8/84 H. 1/1



Chữ ký của người mang giấy thông hành
Signature of bearer

Họ tên ĐỖ ANH NGUYỄN nam, nữ
Name in full sex

Ngày sinh 10.05.1953
Date of birth

Quốc tịch Việt Nam
Nationality

Nghề nghiệp Nội trợ
Profession

Địa chỉ thường trú Hải Phòng
Permanent domicile

Được phép xuất, nhập cảnh nước Cộng hòa Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam trước ngày 30.06.1990
Is permitted to leave the Socialist Republic of Viet Nam before

Qua cửa khẩu Lân Sơn nhất
Point of passage on the frontier

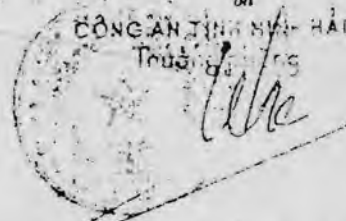
Đi đến nước Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
For

Trẻ em cùng đi:
Accompanying children

Họ tên - Name in full	Ngày sinh - Born on
<u>Trương Công Luận</u>	<u>10.09.1978</u>
<u>Trương Công Liêm</u>	<u>05.05.1981</u>

Giấy thông hành này có giá trị đến ngày 30.06.1990
This laissez-Passer expires on

Cấp tại Hải Phòng ngày 30.06.1989
Issued at on



ẢNH CỦA TRẺ EM CÙNG ĐI
Photograph of accompanying children



Độc Tịch

Trần Văn Huy

Trần Văn Sơn



Sinh: 1934

Quê quán: Bắc
Lien

- Trại quản lý
ở Yên Bái

Chức vụ: Cán bộ tuyên truyền
cấp tỉnh. Chuyên vụ.
thời gian cuối tại: 8/1945.
- tại: Trại Long Khánh

chức vụ

Trần Văn Sơn là một cán bộ
đảng ở tỉnh Bắc Liên
đồng là giảng viên trường
đảng và gia đình 86/2/76
10/1/76 TP. Hồ Chí Minh

Nguyễn Văn Sơn

Xin chào.

4/6 Các bậc thân ái
gửi thư.

Kính chào tất cả
các bậc thân ái
thân.

Gửi các 30/11/22



Phó CA - Ủy ban

Nguyễn Hồng S. Y

Nguyễn Hồng S. Y

Chức vụ

Nội vụ

Đang

Tại

Viện

tiếp.

tiếp.

tiếp.

tiếp.

tiếp.

tiếp.

tiếp.

tiếp.

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

PHONG

Khai Nhuận:

Thưa thầy và các
bạn thân mến
Chào mừng và gửi lời
thân ái đến tất cả
các bạn và thầy cô
đang có mặt tại đây.

Lớp Văn 12/1/82.

Trân trọng



Nguyễn Thanh Hằng

Chức vụ

Đường

Phường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Đường

Xác nhận

Đ/SW có đến kinh
diện tại CA Huyện
đúng thời gian qui định

Lưu sau trình tại CA
Huyện ngày 30 hàng tháng

TM/BCH CA Huyện
phó CA

Chánh

Trần Văn Hùng

Chánh

Đường Văn Sơn 22⁺ là cháu
của có đến tại Phòng AN Huyện
đúng qui định ngày 26/2/76
có, qua tri
đến 30/2/76



Wm

مجلس ۱۵ / ۹۶

Can't think much coming from you, never more
1954- VI has been going on long time thing, and
the coming to be some thing more than other things
Ker. It's getting going in the morning

MM (M)

Ka. W. L.

Lưu giữ

Khi nào có thầy báo
tập trung ở địa phương

Ing. G. S. S. S.

29/08/83

Thầy bùa ông anh

Geo. H.

2. continued

Abzug = 402



Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

02 JAN 1990

Do Anh Nguyet
Ap 2, Xa Long Dien Dong C
Huyen Gia Rai
Tinh Minh Hai

Pef: VN List # H01-180
IV # 218781

Dear Do Anh Nguyet:

Your name has appeared on a list of Released Reeducation Center Detainees which was presented to the United States Government by the Socialist Republic of Vietnam. A United States Government official has reviewed your case in detail and determined that there is no one who meets the eligibility requirements for the U.S. Program for released reeducation detainees and their close family members. Therefore, the following people will not be called for an interview:

DO ANH NGUYET
TRUONG VAN SU

TRUONG CONG LY
TRUONG CONG LIEM

If additional information should become available, or if you become eligible for the family reunification program, your case may be reconsidered. As you have a relative in the U.S. who may be eligible to file an Immigrant Visa Petition for you, we have contacted them with information on filing the appropriate paperwork. We will advise you if you become eligible for interview under the family reunification program.

We regret that we cannot give you a more favorable reply at this time.

Sincerely,

Alison Krupnick

Alison Krupnick
Consular Officer
Orderly Departure Program

Note: Correspondence to ODP from Vietnam should be mailed to the following address: So Ngoai Vu, 6 Thai Van Lung, Q. 1, T.P. Ho Chi Minh.

CC: Joint Working Group

ODP-36 E
RAP:KIM/yin (4134x/8)

RESIDENT ALIEN

DO, HANH NGOC



U.S. DEPT OF DO

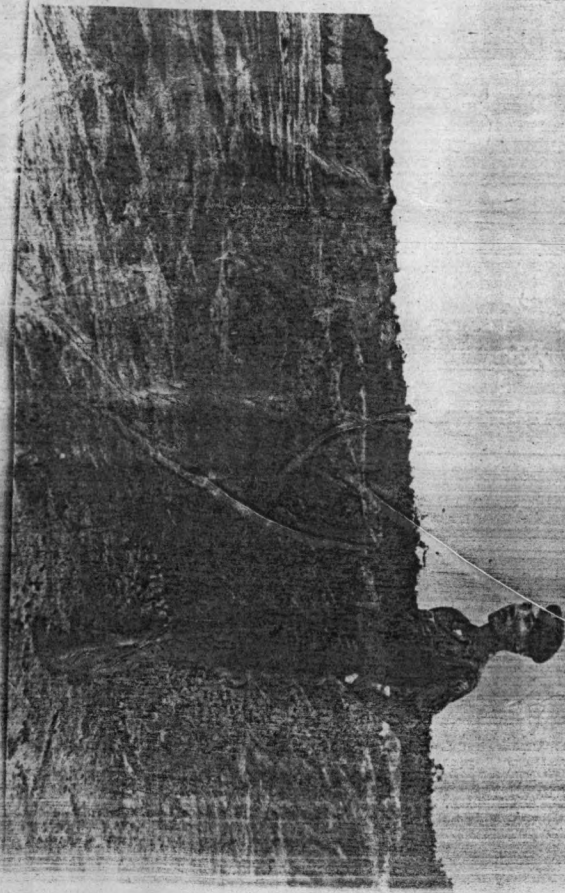
ALIEN REGISTRATION RECEIPT CARD

RECEIVED BY THE U.S. DEPARTMENT OF HOMELAND SECURITY

25389210 11 94 955 662 63248

4876 26308 45719 18459 97678

071183 266 094 04000 0220389



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc



II. XẤY XIN XÁC NHẬN THẤT LẠC
GIẤY RA TRẠI

KINH GỬI :- ĐỒNG CÔNG AN HUYỆN GIÁ RAI

- TỈNH MINH HẢI -

Tôi tên TRƯƠNG VĂN SẤU, sinh năm 02-04-1954 tại Long Thành, Vĩnh Lợi, Bạc Liêu. Hiện làm ruộng ấp 2 xã Long Điền Đông C, huyện Giá Rai, tỉnh Minh Hải.

Nguyên trước năm 1975 tôi tham gia quân đội chế độ Sài Gòn cũ, cấp bậc Chuẩn úy, số quân 74/156.554, chức vụ : Trưởng ban truyền tin tiểu đoàn 447/địa phương, thuộc Tiểu khu Bạc Liêu do đại úy Trần Quang Hải làm tiểu đoàn trưởng, đại tá Nguyễn Ngọc Diệp làm Tiểu Khu Trưởng. Tháng 03 năm 1975 tôi được đơn vị cử đi học khóa 1/75 sĩ quan truyền tin lục quân tại Trường Truyền tin Vũng Tàu do đại úy Bưu Đả làm tiểu đoàn trưởng, đại tá Cao Mạnh Thống làm chỉ huy trưởng trường truyền tin, quá trình tham gia chế độ Sài Gòn cũ của tôi như sau :

21-10-1972 : Nhập ngũ tại quân vụ thị trấn
- Sài Gòn

1/73 - 5/73 : Học khóa 2/73 khóa sinh dự bị sĩ quan tại trung tâm huấn luyện quân sự ở Học môn Sài Gòn.

5/73 - 10/73 : Học khóa 2 A/73 sĩ quan trừ bị ở trường bộ binh Thủ Đức.

10/73 - 3/75 : Chuẩn úy, trưởng ban truyền tin của tiểu đoàn 447/địa phương thuộc tiểu khu Bạc Liêu.

3/75 - 30/4/75 : Học khóa 1/75 sĩ quan truyền tin lục quân, trường truyền tin Vũng Tàu.

Đến 30/04/1975 Cách Mạng giải phóng Vũng Tàu tôi ra trình diện Cách Mạng tại bến xe Vũng Tàu và được đưa về Rạch Dừa, đến ngày 05/05/1975 chúng tôi được Cách Mạng đưa đến Trại cải tạo tập trung ở Long Khánh là trại tiểu đoàn 2, liên trại 2 (tức Hậu cứ trung đoàn 44 sư đoàn 18 chế độ cũ) ở đây sau một quá trình học tập cải tạo

đến tháng 01/1976 tôi cùng một số anh em được cách mạng đưa về Thành đội Vũng Tàu, quân khu 7 làm thủ tục giấy ra trại cho tôi về sum họp với gia đình ngày 23/01/1976 quân chế 6 tháng .

Khi về đến quê nhà ấp 2, xã Long điền Đông tôi cố đến địa phương xã ấp trình giấy ra trại và xác nhận rồi tôi đem đến trình Phòng An Ninh Nhân Dân huyện Gia Rai, ở đây Phòng an ninh nhân dân do anh Thanh Bảy giữ giấy ra trại và cấp cho tôi cuốn sổ trình diện quân chế hằng tháng. Nên giấy ra trại tôi bị thất lạc từ đó.

Nay tôi làm đơn này kính đến Phòng Công An huyện Gia Rai cầu xét giúp đỡ cấp cho tôi tờ xác nhận thất lạc giấy ra trại để tôi làm bằng bố tước hồ sơ hành chánh. Tôi thành thật biết ơn

Thân ái chào đoàn kết

Xã Nhâm:

Long Điền Đông C, ngày 06 / 10 / 1988

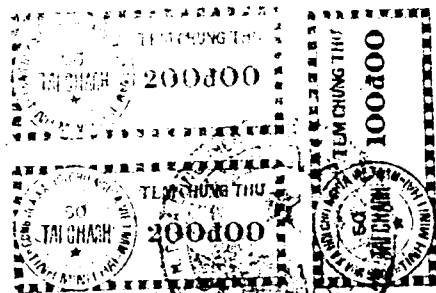
Kính đom

Thư gởi Ra hai của HS
 Thường vào Sài Gòn
 về nhà của anh Ra hai
 có lẽ tình hình phòng
 xin chuyển đến AXA L&E
 xác nhận cho HS được về
 ấp 2 ngày 2/10/88
 Thư B&B cho
 Phòng Ban

TRUONG VAN SAU

Hydrant Aqua

~~Using Lat~~

[illegible]

Xác nhận

Ông Hoàng Văn Sáu SN 1954 thu ở
Xã Bồng An tỉnh Quảng Ngãi. Minh Hải
năm 1976 có đến thăm hiện tại ở huyện
Giáo Hải, có xuất trình giấy xác nhận, cả gia
hải thu giữ, nay đã bị thất lạc là
đúng sự thật
Nay chúng tôi xác nhận để cấp
lưu trữ.

Già l'ora, oggi 17-10-1955
BCH / Gi. Angeli Già l'ora
p. Claudio CA

Lawrence

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường Long Điền Đông K Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận Giã Rai

Ngày

Tỉnh, Thành phố Minh Hải

Số

Quyền số

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Trương Văn Sáu

Đỗ Anh Nguyệt

Bí danh

Sinh ngày tháng

ngày hai tháng

ngày mười tháng năm

năm hay tuổi

tứ, năm một ngàn chín

năm một ngàn chín

trăm năm mười bốn

trăm năm mười ba

02-04-1954

10-05-1953

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

VIỆT NAM

VIỆT NAM

Nghề nghiệp

lâm ruộng

lâm ruộng

Nơi đăng ký

Ấp 2, Xã Long Điền Đông K

Ấp 2, Xã Long Điền Đông K

nhân khẩu

huyện Giã Rai

huyện Giã Rai

thường trú

Tỉnh MINH HẢI

Tỉnh MINH HẢI

Số giấy chứng minh nhân dân: 380212413

380212419

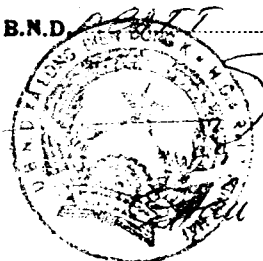
hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 6 tháng 2 năm 1954

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D.



TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA

Ngày 12 tháng 8 năm 19 65 | Tòa ~~NGHỊ~~ ~~ĐẠI~~ ~~TRƯỞNG~~ xử và việc
Hộ trong phiên nhóm công khai
số 532-~~XX~~/5433 ngày 12 tháng 8 năm 19 6.
Án thể-vi khai-sanh cho gồm có các ông:
Trương-Van-Sau Chánh-Án; Phạm-Van-Huân
Biện-ly; Tô-Chiến-Hiến
Lục-Sự;

đã lên bản án như sau;
BẢN ÁN TÒA ÁN
Chiếu theo đơn của TRƯỞNG - VAN - THANH,
BỞI CÁC LÊ ÁY
chứng nhận;

Phán rằng :

TRƯỞNG - VAN - SÁU, nam, sinh ngày hai,
tháng tư, năm một ngàn chín trăm năm mươi bốn (2/4/
1954) tại xã Long-Thạnh (Bạc Liêu) là con của Trương-
Van-Thanh và Ngô-Thị-Mới./.



Phán rằng án này thể vi khai-sanh cho trẻ trạc
Đay ghi đoạn phán quyết án nay vào sổ khai-sanh đương niên
xã Long-Thạnh (Bạc Liêu)
và lược biên án này vào sổ khai sanh gần nhất ngày (2/4/1954)
giữ lại lưu-trữ công-văn
xã vừa kê và Phòng Lục-Sự Tòa Án số tại
Đay nguyên đơn chịu hết án phí
Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kê trên.
Ký tên: Phạm-Van-Huân, Tô-Chiến-Hiến
Trước-bạ tại Khánh-Hưng ngày 11/10/1965
Quyền 16 Tô 88 Số 632/52
Thân (240500)

GIÁ TIỀN	
Của niêm	24000
Bổng lộc	5400
Biên lai	0350
Cộng chung ...	29850

B.L. 5227/10.

HỌ TÊN : *l. se*

Trích y bản chánh
Đay ~~ĐẠI~~ ~~TRƯỞNG~~ ngày 22 tháng 9 năm 197 1
CHÁNH LỤC SỰ
Đang viên

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

Làng Vĩnh Lợi

TỈNH BACLIÊU

(NAM PHẦN)
(Sud Việ-Nam)

NĂM 1953
(Année)

SỐ HIỆU 629
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	DỖ ANH NGUYỄN
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Quá
Sinh ngày nào (Date de naissance)	10 tháng 5 năm 1953
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Vĩnh Lợi - Bacliêu
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Dỗ tấn Thủy
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Tại xã sở Công chánh
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Vĩnh Lợi
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Nguyễn ngọc Loan
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Hội trợ
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Vĩnh Lợi
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi
(Nous)

Chánh-án Tòa
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông
(M.)

Chánh Lục-sự Tòa-án Sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal)

, ngày 19

CHANH AN,
(LE PRÉSIDENT)

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

BACLIÊU, ngày 06.03. 1952

CHANH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)

Giá tiền: 1500

(Cout)

Biên-lai số 1256

(Quittance No)

Thỏa :

Tên, họ ấu nhi: **Đỗ - Ngọc - HẠNH**

Phái: **Nữ**

Sanh: **ngày chín tháng tám năm một ngàn chín trăm**
(Ngày, tháng, năm) **mười chín (19.8.1999)**

Tại: **Nhà Đẻ-sanh Nguyễn-thị-Lai, Xã Đông-hung-Tân**

Cha: **Đỗ - Tân - THUY**
(Tên, họ)

Tuổi: **ba mươi bốn tuổi (1921)**

Nghề: **quản - nhân**

Cư-trú tại: **Tân-thời-phát (Gia-Dịnh)**

Mẹ: **Nguyễn - Ngọc - HOAN**
(Tên, họ)

Tuổi: **ba mươi bảy tuổi (1922)**

Nghề: **Nội trợ**

Cư - trú tại: **Tân-thời-phát (Gia-Dịnh)**

Vợ: **Vợ chính**
(chánh hay thứ)

Người khai: **Đỗ - Tân - THUY**
(Tên, họ)

Tuổi: **ba mươi bốn tuổi (1921)**

Nghề: **quản nhân**

Cư - trú tại: **Tân-thời-phát (Gia-Dịnh)**

Ngày khai: **ngày hai mươi hai tháng tám năm 1999**

Người làm chứng thứ nhất: **Châu - Ngọc - ĐỖ**
(Tên, họ)

Tuổi: **ba mươi tuổi**

Nghề: **quản nhân**

Cư - trú tại: **Đông-hung-Tân**

Người làm chứng thứ nhì: **Lê - Văn - HAI**
(Tên, họ)

Tuổi: **ba mươi bảy tuổi**

Nghề: **quản nhân**

Cư-trú tại: **Đông-hung-Tân**

VI CHỨNG:

Đông-hung-Tân, ngày
25 tháng 8 năm 1999
Bị-điền X.



BẢO T DÂN CHỨNG
Bị khai sinh năm 1999
Bị-viên Hộ-Tịch.

CHỨNG-THẬT

St ủy huyện Tân
Đông-hung-Tân

NGUYỄN - B.

Lập tại **Đông-hung-Tân**, ngày **22 tháng 8 năm 1999**
Người khai, Hộ lại, Nhân chứng.

Đỗ-tân-THUY
(ký tên)

Nguyễn-văn-Thầy
(ký tên)

Châu-ngọc-ĐỖ
(ký tên)
Lê-văn-Hai
(ký tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số HT3/P2

Xã, Thị trấn Lũng Liêm Tỉnh CThị xã, Quận Già RaiThành phố, Tỉnh Minh Hải

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số _____

Quyển số _____

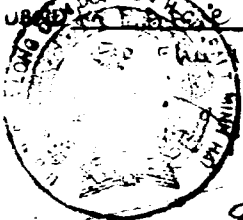
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	TRƯỜNG CÔNG LIÊM	Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	Sau tháng năm năm một ngàn chín trăm tám mươi một 6 - 5 - 1981	
Nơi sinh	Kö Long Liêm Tỉnh C Thị trấn Già Rai, xã Minh Hải	
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ
Họ tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	TRƯỜNG VĂN SÀI 1954	ĐẾ ANH NGUYỆT 1953
Dân tộc Quốc tịch	Liêu VIỆT NAM	Liêu VIỆT NAM
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Làm ruộng ấp 2, xã Long Liêm Tỉnh C	Làm ruộng ấp 2, xã Long Liêm Tỉnh C
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đã ký ngày _____ tháng _____ năm 1981

(K) tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Viết tại tháng 07 năm 1981
IM UB Ủy ban nhân dân xã Già Rai ký tên đóng dấu

Châu Hùng Pôn

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Long Điền Đông "K"
Thị xã Quận Giáo Rai
Thành phố, Tỉnh Mình Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Mẫu HT3/P3

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số _____
Quyển số 125

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên :	<u>TRƯỜNG CÔNG LÝ</u>		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm :	<u>mười lăm tháng chín năm một ngàn</u> <u>chín trăm bảy mươi tám</u> <u>15 - 0 - 1978</u>		
Nơi sinh	<u>xã Long Điền Đông "K"</u> <u>huyện Giáo Rai Tỉnh Minh Hải</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Trường Văn Sái</u> <u>1954</u>	<u>Đỗ Thị Nguyệt</u> <u>1953</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>làm ruộng</u> <u>ấp 2, xã Long Điền Đông "K"</u>	<u>làm ruộng</u> <u>ấp 2, xã Long Điền Đông "K"</u>	
Họ, tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm 198 _____

(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Ngày 12 tháng 5 năm 1986
TM. UBND Nguyễn Văn Trung ký tên đóng dấu

Nguyễn Văn Trung

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC-PHÒNG

Số : 953 /

CHỨC XÃ-HỘI Q.L.V.N.C.H.

Trường Trung-học VĂN-HÓA QUÂN-ĐỘI

Quang-Trung

Điện-Thoại :

%% HÙNG - CHỈ - HỌ - TRÌNH

---+---+---+---

THAM CHIẾN: ND số 1068/GĐNT/PG/ND ngày
28-6-68

Hiệu-Trưởng trường Trung-học Văn-Hóa Quân-Đội Quang-Trung

chứng nhận :

. ĐỔ - ÁNH - NGUYỄN

sinh ngày 10-4-1953

Tại Học-Điền :

con của Ông Đỗ-Tấn-Thủy

và Bà Nguyễn-Học-Loan

là học sinh chánh-thức của trường :

Lớp mười về niên khóa 1968 - 1969

Lớp mười một về niên khóa 1969 - 1970

Lớp Đệ ✓... về niên khóa 19... - 19...

Lớp Đệ ✓... về niên khóa 19... - 19...

Học lực Trung bình

Hành kiểm tốt

NGƯỜI LẬP CHỨNG-CHỈ,

Họ và tên

Chữ ký Ký.

KBC 4091, ngày 16 tháng 6 năm 1972

HIỆU-TRƯỞNG,

Trung-Úy ĐINH-VĂN-NGỌC

HIỆU-TRƯỞNG.

SAN-~~PH~~ BAN-~~CH~~ NH XUẤT-TRÌNH

Giấy Rai, ngày 22 tháng 4 năm 1973.

QUAN-TÁC-BỘ TRƯỞNG ch

QUAN CÔNG-DANH
Độc-Sự

Trường Văn-Hóa Quân-Đội Quang-Trung
(Ấn ký) ,

THE U. S. ARMY TRANSPORTATION SCHOOL

DIPLOMA

TO ALL WHO SHALL SEE THESE PRESENTS, GREETINGS

Be It Known That SFC DO TAN THUY has satisfactorily completed the Marine Engine Operation & Maintenance Course (MOSC 61020) of the U.S. Army Transportation School. In witness thereof, and by authority vested in us, we do hereby confer this.

DIPLOMA

Given at Fort Eustis, Virginia this 8th day of December in the year of Our Lord one thousand nine hundred and sixty seven.

(SIGNATURE)

(SIGNATURE)

SA: Y BAN CHANH:

Lieutenant Colonel, TC Secretary

Colonel, TC Assistant Commandant

KBC, 3410, ngày 06 tháng 5 di nam 1969

ĐOÀN KỸ SƯ TẠM

VIET-NAM CONG-HOA

ĐO QUOC-PHONG

ĐO TONG-THAM-MUU QLVNCH

TONG-CUC TIET-VAN

ĐO CHI-HUY & TIET-VAN

ĐO CHI-HUY QUAN-VAN VUNO &

GIANG ĐOÀN 102 V.T.TH

Huấn-thị số 645-400

ngày 09.06.67

CHỨNG-THƯ QUÂN-VỤ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC-PHÒNG

BỘ TÔNG THAM MUU OLVI

TÔNG CỤC TIẾP VAN

CỤC QUAN VAN

CÁC CỤ CHUYỂN VAN SAIGON

BỘ CHỈ HUY/KHOI HANH CH

PHÒNG THAM MUU

Số 1684 / CCGVS/TECH/
KHC/PAH.

Dai-ta TRAN-NGUON-TRUNG, Chi-Huy Truong Can-Cu Chuyen-Van Saigon

chứng nhận:

Thương-Sĩ DO - TAN - THUY

số quân 53/102.043

đã phục-vụ trong QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA từ 25-6-53 đến 31-3-1972

Huy-chương, tuyên-dương công-trạng, bằng tướng-lực:

CDET/1960, OVET hạng 3, OPBT hạng 5, HVPT hạng III.

Bằng chuyên-môn của Quân-Đội: - B1/Quan-Van - CG2/Giay-Van

- Chung-Chi Co-Ihi-truong - Bang sun-chua quan-xa De II
Cap.

Chức-vụ hay công việc đã đảm trách:

Co-Ihi-truong

Đương-sự có hạnh-kiểm tốt trang suốt thời-gian tại ngũ và luôn luôn lấy danh-dự phụng-sự một cách trung-thành.

Chứng-thư này được cấp cho đương-sự để chiếu dụng.

/ SAC Y BAN CHANH /

KBC.6400, ngày 10 tháng 3 năm 1972

KBC. 4.007 ngày 07 tháng 3 năm 1972

Dai-ta TRAN - NGUON - TRUNG

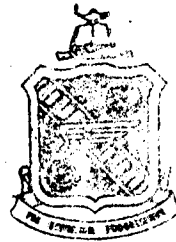
CHT.Can-Cu Chuyen-Van SAIGON

(ký tên và đóng dấu)

Uraul

* Chứng-thư này chỉ được cấp 1 lần

U. S. Army Transportation School



Fort Eustis, Virginia
This Certificate of Appreciation

Is Presented To

Thuong Si Do Tan Thuy

for having pursued his studies diligently, for
having increased our knowledge of his country and its peoples,
and

for having increased his knowledge of the
customs and way of life of the people of the United States of
America and the United States Army...

R. A. Smith
Colonel, TC Assistant Commandant

From TRƯỜNG VĂN SÁU
ấp 2 - xã Long Điền Đông C
huyện Giá Rai - Tỉnh Minh Hải
VIỆT NAM

96100 CAMAU
R 037

AR

q1 110gr

To : Mrs KHÚC MINH THỎ
Po - Box 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635
USA